TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39a/2023/HNGĐ-ST.
Ngày 25/8/2023
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Lợi
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Vinh
Ông Hoàng Năng Long

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Nguyễn Trọng Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa: Bà Hà Thanh Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại phòng xử án B trụ sở Toà án nhân dân huyện Cư Kuin mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2023/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Thanh N**, sinh năm 1998
Địa chỉ: Thôn m, xã E, huyện C, tỉnh Đ (Có mặt).
Bị đơn: Anh **Phan Thanh V**, sinh năm 1996
Địa chỉ: Thôn m, xã E, huyện C, tỉnh Đ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, tại phiên tòa guyên đơn chị Hoàng Thị Thanh N trình bày:

Tôi và anh Phan Thanh V có thời gian tìm hiểu, yêu thương và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2017 có đăng ký kết hôn vào ngày 06/6/2017 tại UBND xã E, huyện C, tỉnh Đ. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân rất hạnh phúc nhưng được một thời gian thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã lẫn nhau. Nguyên nhận là vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Đến nay nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị N làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C giải quyết được ly hôn với anh Phan Thanh V.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Phan Hoàng K, sinh ngày 22/02/2017 và cháu Phan Hoàng Trà M, sinh ngày

19/4/2020. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn chị N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Hoàng Trà M, còn giao cháu Phan Hoàng K cho anh Phan Thanh V nuôi dưỡng cháu đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do mỗi người nuôi một cháu nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Chị N và anh V tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và tại phiên toà hôm nay bị đơn anh Phan Thanh V trình bày:

Tôi và chị Hoàng Thị Thanh N có tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2017 sau đó có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện C vào ngày 06/6/2017 như cô N trình bày là đúng. Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Nay anh V xác định không còn tình cảm với chị N nữa nên đồng ý ly hôn với chị N

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Phan Hoàng K, sinh ngày 22/02/2017 và cháu Phan Hoàng Trà M, sinh ngày 19/4/2020. Anh Phan Thanh V có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phan Hoàng Trà M, còn giao cháu Phan Hoàng K cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Anh V và chị N tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Anh V và chị N tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Đối với các đương sự, nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án đề nghị HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Thanh N.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Thanh N và anh Phan Thanh V.

Về con chung: Giao cháu Phan Hoàng K, sinh ngày 22/02/2017 cho anh Phan Thanh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Phan Hoàng Trà M, sinh ngày 19/4/2020 cho chị Hoàng Thị Thanh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Chị Hoàng Thị Thanh N và anh Phan Thanh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Hoàng Thị Thanh N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Phan Thanh V có nơi cư trú tại thôn m, xã E, huyện C, tỉnh Đ, là vụ án "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thanh N và anh Phan Thanh V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện C, tỉnh Đ vào ngày 06/6/2017, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Nay chị Hoàng Thị Thanh N làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn thì anh Phan Thanh V cũng đồng ý. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là sự tự nguyện thuận tình ly hôn của các đương sự, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên cần công nhận.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống chị Hoàng Thị Thanh N và anh Phan Thanh V có 02 con chung là cháu Phan Hoàng K, sinh ngày 22/02/2017 và cháu Phan Hoàng Trà M, sinh ngày 19/4/2020, nay vợ chồng ly hôn chị N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Hoàng Trà M, sinh ngày 19/4/2020, còn giao cháu cháu Phan Hoàng K cho anh Phan Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng, phía anh V thì có nguyện vọng được nuôi cháu Phan Hoàng Trà M, còn giao cháu K cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

HĐXX nhận thấy để đảm bảo thuận tiện cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung đạt được điều kiện tốt nhất và phù hợp với sinh hoạt hàng ngày của các cháu nên cần giao cho chị Hoàng Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Hoàng Trà M và giao cho anh Phan Thanh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phan Hoàng K là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị Thanh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 và Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị Thanh N.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Thanh N và anh Phan Thanh V

- *Về con chung*: Giao cháu Phan Hoàng K, sinh ngày 22/02/2017 cho anh Phan Thanh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Phan Hoàng Trà M, sinh ngày 19/4/2020 cho chị Hoàng Thị Thanh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Chị Hoàng Thị Thanh N, anh Phan Thanh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- *Về án phí:* Chị Hoàng Thị Thanh N phải chịu *300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo biên lai thu số AA/2021/0017603 ngày 10/5/2023.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND huyện C;
- THADS C;
- Các đương sự;
- UBND xã E;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

LÊ LỢI